Số: 1094/KH-CCPTNT
Thời gian ký: 2026-11-11T14:48:31+07:00

Phụ lục II

GỢI Ý ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM BỐ TRÍ ỔN ĐỊNH DÂN CƯ NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-CCPTNT ngày /11/2026 của Chi cục Phát triển nông thôn)

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, Quyết định của cấp trên.

2. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm 2026

3. Công tác xây dựng kế hoạch 5 năm 2026 - 2030.

4. Các nội dung khác có liên quan

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC BỐ TRÍ DÂN CƯ NĂM 2026 (THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 63/2026/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2026)

1. Tổng hợp về bố trí dân cư theo kế hoạch năm 2026 được phê duyệt, trong đó lưu ý tập trung vào các nội dung:

- Tổng số dự án/phương án bố trí sắp xếp, ổn định dân cư…….; số ……hộ được bố trí (tập trung…..hộ, xen ghép….hộ, ổn định tại chỗ.….hộ).

- Tổng kinh phí được phân bổ……triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương…..triệu đồng, ngân sách thành phố……triệu đồng, nguồn vốn huy động hợp pháp khác……triệu đồng (nếu có).

2. Kết quả thực hiện

a) Về dự án đầu tư và số hộ bố trí ổn định

- Tổng số dự án/phương án đã được phê duyệt và triển khai thực hiện **(**trong đó: số….. dự án/phươn án đã hoàn thành; số…dự án/phương án đang triển khai thực hiện dở dang; số…dự án/phương án chuẩn bị thực hiện năm 2026 (nếu có).

- Tổng số hộ đã bố trí ổn định *(tỷ lệ đạt được so với mục tiêu kế hoạch năm 2026)*, cụ thể theo từng đối tượng như sau:

+ Bố trí dân cư vùng thiên tai: Số …hộ được bố trí ổn định (tập trung….hộ, xen ghép….hộ, ổn định tại chỗ….hộ), tỷ lệ đạt được so với mục tiêu kế hoạch năm 2026.

+ Bố trí dân cư vùng đặc biệt khó khăn: Số…….hộ được bố trí ổn định (tập trung….hộ, xen ghép….hộ, ổn định tại chỗ….hộ), tỷ lệ đạt được so với mục tiêu kế hoạch năm 2026.

+ Bố trí dân cư vùng biên giới, hải đảo: Số…… hộ được bố trí ổn định (tập trung….hộ, xen ghép….hộ, ổn định tại chỗ….hộ): Số hộ được bố trí ổn định, tỷ lệ đạt được so với mục tiêu kế hoạch năm 2026.

+ Bố trí, sắp xếp ổn định dân di cư tự do, dân cư trú trong khu rừng đặc dụng: Số……hộ được bố trí ổn định (tập trung….hộ, xen ghép….hộ, ổn định tại

chỗ….hộ), tỷ lệ đạt được so với mục tiêu kế hoạch năm 2026.

- Riêng về dự án khẩn cấp di dời, bố trí ổn định dân cư khắc phục hậu quả thiên tai (bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất,.....): Tổng số .....hộ thực hiện.

2. Về bố trí đất ở, đất sản cho các hộ di dân

Đánh giá tình hình bố trí đất ở, đất sản xuất đảm bảo ổn định đời sống, sản xuất cho các hộ gia đình sau bố trí, sắp xếp ổn định dân cư theo quy định.

3. Về xây dựng cơ sở hạ tầng tại các dự án đầu tư bố trí dân cư

Đánh giá kết quả, tình hình đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu tại khu bố trí tái định cư tập trung, gồm: giao thông, điện, nước sinh hoạt, công trình thủy lợi nhỏ; trường lớp học, nhà văn hóa, trạm y tế và các công trình phúc lợi xã hội khác,…

4. Về phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, phát triển kinh tế tại vùng bố trí dân cư

Tình hình hỗ trợ các hộ gia đình sau bố trí ổn định dân cư phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, tạo sinh kế, việc làm,…

5. Về vốn và nguồn vốn thực hiện

a) Tổng số vốn đã bố trí, giải ngân, trong đó:

- Vốn đầu tư đã bố trí, tỷ lệ giải ngân so với số vốn đã giao (nếu có).

- Vốn sự nghiệp đã bố trí, tỷ lệ giải ngân so với số vốn đã giao.

- Vốn huy động khác (nếu có): số vốn đã huy động, tỷ lệ giải ngân.

b) Nguồn vốn: chia ra Ngân sách trung ương…..triệu đồng; Ngân sách thành phố……triệu đồng; nguồn huy động……triệu đồng (nếu có).

(Thống kê kết quả thực hiện chi tiết theo mẫu Phụ biểu 2)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN BỐ TRÍ ỔN ĐỊNH DÂN CƯ NĂM 2027

1. Kế hoạch về số hộ bố trí ổn định

Kế hoạch dự kiến bố trí ổn định năm 2027 là: .....hộ (trong đó phân ra theo đối tượng: vùng thiên tai.....hộ, đặc biệt khó khăn.....hộ, biên giới, hải đảo.....hộ, di cư tự do, vùng rừng đặc dụng và hình thức bố trí: tập trung.....hộ, xen ghép.....hộ, ổn định tại chỗ.....hộ).

2. Về đề xuất danh mục dự án đầu tư bố trí dân cư

Tổng số dự án bố trí dân cư cần kế hoạch năm 2027 là ....dự án, bao gồm:

- Dự án đầu tư bố trí dân cư vùng thiên tai: .... dự án (Quy mô.... hộ, tổng mức đầu tư..... triệu đồng);

- Dự án bố trí dân cư vùng đặc biệt khó khăn: .... dự án (Quy mô.... hộ, tổng mức đầu tư..... triệu đồng);

- Dự án bố trí dân cư vùng biên giới, hải đảo: .... dự án (Quy mô.... hộ, tổng mức đầu tư..... triệu đồng);

- Dự án đầu tư bố trí ổn định dân di cư tự do, dân cư trú khu rừng đặc dụng: .... dự án (Quy mô.... hộ, tổng mức đầu tư..... triệu đồng);

(Lựa chọn theo thứ tự ưu tiên thực hiện các dự án đầu tư trong Đề án sắp xếp, ổn định dân cư miền núi, vùng thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Ngiai đoạn 2026-2030)

3. Kế hoạch về xây dựng công trình hạ tầng

Kế hoạch xây dựng công trình hạ tầng năm 2027, bao gồm: giao thông (km); thủy lợi nhỏ (công trình); hệ thống điện (đường dây trung và hạ thế - km; máy biến áp - chiếc); trường lớp học (phòng học); trạm y tế; nhà văn hóa; hệ thống cấp nước sinh hoạt...(nếu có)

4. Về bố trí đất ở, đất sản xuất cho các hộ di dân

Kế hoạch bố trí đất ở, đất sản xuất đảm bảo ổn định đời sống, sản xuất cho các hộ gia đình sau bố trí, sắp xếp ổn định dân cư theo quy định.

5. Kế hoạch phát triển sản xuất, đào tạo chuyển đổi nghề, tạo việc làm, sinh kế cho các hộ dân tại các dự án bố trí dân cư và nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện bố trí dân cư.

6. Về vốn thực hiện tại các dự án bố trí dân cư

Tổng nhu cầu vốn năm 2027:…. triệu đồng, (bao gồm: vốn đầu tư phát triển.... triệu đồng, vốn sự nghiệp:..... triệu đồng;

Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương... triệu đồng; Ngân sách thành phố.....triệu đồng; Nguồn vốn khác.....triệu đồng).

(Thống kê kết quả thực hiện chi tiết theo mẫu Phụ biểu 2)

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2027

VI. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ (nếu có)

1. Đối với các sở, ngành liên quan thành phố

2. Đối với UBND thành phố

3. Đối với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương./.

……..//……